

Bản án số: 81/2022/HS-ST
Ngày: 21 - 07 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Loan;

Bà Lành Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 07 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-QĐ ngày 09 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/QĐST-DS ngày 23/6/2022, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 34/2022/QĐ-TA ngày 18/7/2022, đối với bị cáo:

Vũ Ngọc T; Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1985, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 4, khối 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Vũ Văn D và bà Triệu Thị B; anh, chị, em ruột: có 02 anh em; vợ: Hứa Thị Thu T - sinh năm 1987 (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2012; tiền án: Có 02 tiền án: Bản án số 126/2017/HSST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2017, đã chấp hành xong ngày 20/6/2018, chưa được xóa án tích, bản án số 16/2019/HSST ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2018, đã chấp hành xong ngày 25/5/2020, chưa được xóa án tích, tiền sự:

Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L từ ngày 12/02/2022 đến nay, có mặt;

Người chứng kiến: Ông Trần Văn H, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 12/02/2022, tại khu vực đường sắt đầu ngõ Y, đường N, phường V, thành phố L, Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang đối với Vũ Ngọc T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước 0,9cm x 1,8cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen, số Imei: 358625103306744, lắp kèm sim số thuê bao 0366.423.070, cũ đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Ngọc T khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy Heroine từ năm 2016 đến nay. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/02/2022, Vũ Ngọc T một mình đi bộ từ nhà đến khu vực ngõ Y, đường N, phường V, thành phố L để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng. Tại đây, Vũ Ngọc T gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), qua nói chuyện Vũ Ngọc T biết người đàn ông đó có bán ma túy, Vũ Ngọc T hỏi mua ma túy thì được người đàn ông đồng ý. Vũ Ngọc T đưa cho người đàn ông 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) bằng lái xe ô tô của Vũ Ngọc T (do không đủ 200.000đ nên Vũ Ngọc T đặt bằng lái xe và hẹn có tiền sẽ đến chuộc lại). Người đàn ông đồng ý cầm tiền và bằng lái xe ô tô Vũ Ngọc T đưa cho rồi bảo Vũ Ngọc T đứng đợi. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông đó quay lại và đưa cho Vũ Ngọc T 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa ma túy Heroine. Vũ Ngọc T cất giấu gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi Vũ Ngọc T đi đến khu vực đường sắt đầu ngõ Y, đường N, phường V, thành phố L thì bị Công an thành phố L bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 88/KL-PC09 ngày 13/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,188 gam (*Đã trừ bì*).

Quá trình điều tra, Vũ Ngọc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số: 58/CT-VKSTP ngày 10-05-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 47, Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định; Trả lại bị cáo Vũ Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, số Imei 358625103306744 lắp kèm sim có số thuê bao 0366.423.070, máy cũ đã qua sử dụng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án đã triệu tập người chứng kiến ông Trần Văn H, tại phiên tòa hôm nay ông Trần Văn H vắng mặt, trong hồ sơ đã có lời khai của ông Trần Văn H. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Trần Văn H theo quy định tại Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 12/02/2022, tại khu vực ngõ Y, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Vũ Ngọc T đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,188 gam chất ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát

hiện bắt quả tang. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Vũ Ngọc T có đầy đủ năng lực hành vi, tại bản án số 16/2019/HSST ngày 2/4/2019 bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý vì vậy lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, do vậy, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo đã 2 lần bị xét xử cụ thể Bản án số 126/2017/HSST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2017, đã chấp hành xong ngày 20/6/2018, chưa được xóa án tích. Bản án số 16/2019/HSST ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2018, đã chấp hành xong ngày 25/5/2020, chưa được xóa án tích. Bị cáo đã được pháp luật giáo dục cải tạo nhưng không tiến bộ, hiện nay bị cáo thường sử dụng chất ma túy. Do đó bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản, sử dụng chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo (biên bản xác minh ngày 28- 03-2022).

[9] Đối với người đàn ông làm nghề lái xe ôm đã bán ma túy cho Vũ Ngọc T, do Vũ Ngọc T không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 0,144gam Heroin và 01 vỏ gói giấy (cũ) là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, số Imei 358625103306744 lắp kèm sim có số thuê bao 0366.423.070, cũ đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo Vũ Ngọc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giữ, tạm giam là ngày 12-02-2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 0,144 gam Heroin và 01 vỏ gói giấy (cũ)

Trả lại bị cáo Vũ Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, số Imei 358625103306744 lắp kèm sim có số thuê bao 0366.423.070, cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Vũ Ngọc T.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 05 năm 2022).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADSTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Thịnh